

TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN GIAO THỦY  
TỈNH NAM ĐỊNH

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 61/2022/HS-ST

Ngày: 17-8-2022.

NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN GIAO THỦY, TỈNH NAM ĐỊNH

**-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Trần Thị Thu Hiền.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

Ông Trần Hà Bắc;

Bà Hoàng Thị Lan.

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Cao Thị Thủy - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Giao Thủy, tỉnh Nam Định.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Giao Thủy, tỉnh Nam Định tham gia phiên tòa:** Ông Nguyễn Văn Cao - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 8 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Giao Thủy, tỉnh Nam Định xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 58/2022/TLST-HS ngày 19 tháng 7 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 57/2022/QĐXXST-HS ngày 05 tháng 8 năm 2022, đối với bị cáo:

Trần Văn B, sinh năm 1989; nơi cư trú: Xóm Thị Tứ xã X, huyện G, tỉnh Nam Định; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Quang C và bà Phan Thị N; chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: không; bị tạm giữ từ ngày 11-4-2022, chuyển tạm giam từ ngày 14-4-2022 cho đến nay; “có mặt”.

Người bào chữa cho bị cáo: Bà Đặng Thị Anh Thư - Trợ giúp viên thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Nam Định; “có mặt”.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 12 giờ 30 phút, ngày 11-4-2022, tổ công tác của Đoàn Biên phòng Ba Lạt - Bộ chỉ huy bộ đội biên phòng tỉnh Nam Định phối hợp

với Công an xã Giao Xuân, huyện Giao Thủy, tỉnh Nam Định làm nhiệm vụ trên trục đường liên xã B Xuân thuộc khu vực xóm Xuân Tiến, xã Giao Xuân, huyện Giao Thủy, tỉnh Nam Định phát hiện Trần Văn B có biểu hiện nghi vấn, tổ công tác đã yêu cầu kiểm tra hành chính đối với B. Quá trình kiểm tra B lấy trong túi quần bên trái đang mặc 02 gói giấy nhỏ, gói bằng giấy kẻ ô ly màu trắng, bên trong đều chứa chất bột dạng cục màu trắng giao nộp cho tổ công tác. B khai nhận đó là heroine của B, cất giấu với mục đích để sử dụng cho bản thân. Tổ công tác đã mời người chứng kiến, lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ vật chứng niêm phong trong phong bì thư ký hiệu M.

Tại bản kết luận giám định số 509/KL-KTHS ngày 12-4-2022 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Nam Định kết luận: “Mẫu bột dạng cục màu trắng trong 02 (hai) gói giấy nhỏ được gói bằng giấy kẻ ô ly, trong phong bì thư được niêm phong ký hiệu M gửi giám định đều là ma túy. Loại ma túy: Heroine. Tổng khối lượng mẫu M: 0,279 gam.”.

Tại bản Cáo trạng số 57/CT-VKS ngày 18 tháng 7 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Giao Thủy, tỉnh Nam Định đã truy tố Trần Văn B về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã khai tại Cơ quan điều tra, công nhận nội dung bản cáo trạng đã truy tố là đúng.

Đại diện Viện kiểm sát thực hành quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Về tội danh: Tuyên bố Trần Văn B phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Về hình phạt: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự; xử phạt Trần Văn B từ 18 tháng tù đến 21 tháng tù; không áp dụng hình phạt bổ sung. Áp dụng khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự tịch thu cho tiêu hủy toàn bộ số ma túy hoàn trả mẫu vật sau giám định. Áp dụng Nghị quyết số 326/2016 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Người bào chữa cho bị cáo: Đề nghị HĐXX tuyên bố Trần Văn B phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự; xử phạt Trần Văn B mức án thấp nhất của khung hình phạt theo đề nghị của Kiểm sát viên; miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo. Bị cáo không bào chữa và tranh luận gì.

Trước khi HĐXX vào nghị án, bị cáo nói lời sau cùng xin giảm nhẹ hình phạt và miễn hình phạt bổ sung bị cáo

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Giao Thủy, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Giao Thủy, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì; do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh và điều luật áp dụng: Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với các tài liệu chứng cứ của vụ án nên có đủ cơ sở xác định: Khoảng 12 giờ 30 phút, ngày 11-4-2022, tại trục đường liên xã B Xuân thuộc khu vực xóm Xuân Tiến, xã Giao Xuân, huyện Giao Thủy, tỉnh Nam Định, Trần Văn B đã có hành vi cất giấu trái phép 0,279 gam Heroine với mục đích để sử dụng cho bản thân thì bị Đoàn Biên phòng Ba Lạt - Bộ chỉ huy Bộ đội biên phòng tỉnh Nam Định phối hợp với Công an xã Giao Xuân, huyện Giao Thủy phát hiện bắt quả tang. Nhận thấy, bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự, thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, gây ảnh hưởng xấu tới trật tự trị an tại địa phương. Do đó hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”; tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự. Vì vậy, Viện kiểm sát nhân dân huyện Giao Thủy truy tố bị cáo theo tội danh và điều luật nêu trên là có căn cứ và đúng pháp luật.

[3] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng quy định tại khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, gia đình thuộc hộ cận nghèo nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5] Về hình phạt chính: Căn cứ các quy định của pháp luật, tính chất mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo: Hội đồng xét xử thấy cần xử phạt bị cáo bằng hình phạt tù có thời hạn, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian, có như vậy mới có tác dụng giáo dục cải tạo bị cáo thành người có ích cho gia đình và xã hội, đồng thời đáp ứng công tác phòng chống tội phạm nói chung.

[6] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo là người nghiện ma túy, hoàn cảnh gia đình khó khăn nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[7] Về xử lý vật chứng: Số heroine hoàn trả mẫu vật sau giám định là vật cấm lưu hành nên cần tịch thu cho tiêu hủy.

[8] Về nguồn gốc số heroine thu giữ của Trần Văn B, B khai khoảng 12 giờ 00 phút, ngày 11-4-2022, B đi nhờ xe của người đi đường đi từ nhà đến khu vực Phòng khám đa khoa Đại Đồng thuộc xã Giao Thanh, huyện Giao Thủy, đến nơi B đi bộ đến một ngôi nhà (không nhớ vị trí, đặc điểm ngôi nhà, không nhìn thấy người bán) mua qua lỗ cửa sổ 02 gói heroine với giá 200.000 đồng. Nhận thấy, ngoài lời khai của bị cáo không có tài liệu, chứng cứ nào khác nên không có căn cứ để xử lý đối tượng đã bán heroine cho B theo quy định của pháp luật.

[9] Về án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự: Tuyên bố bị cáo Trần Văn B phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”; xử phạt bị cáo 01 năm 06 tháng tù; thời hạn tù tính từ ngày 11-4-2022.

2. Xử lý vật chứng: Căn cứ vào khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự, khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu cho tiêu hủy 01 phong bì hoàn trả mẫu vật sau giám định số 509/KL-KTHS ngày 12-4-2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định (Chi tiết theo biên bản giao nhận vật chứng lập ngày 18-7-2022 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Giao Thủy, tỉnh Nam Định).

3. Án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Trần Văn B phải nộp 200.000 đồng.

4. Quyền kháng cáo: Căn cứ vào Điều 331 và Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì bị cáo có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành

án. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

**Nơi nhận:**

- Bị cáo;
- VKSND huyện Giao Thủy;
- CQĐT Công an huyện Giao Thủy;
- Cơ quan THAHS Công an huyện Giao Thủy;
- Chi cục THADS huyện Giao Thủy;
- Công an huyện Giao Thủy;
- Lưu VT; hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**(đã ký)**

**Trần Thị Thu Hiền**

